

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



Chương 5 Ngôn Ngữ Javascript





Nội dung

- 1. Giới thiệu JavaScript
- 2. Tương tác với JavaScript



JavaScript

- Là một ngôn ngữ lập trình dạng kịch bản (scripting).
- Được thiết kế để cài đặt tương tác trên các trang web.
- Thường được nhúng trực tiếp vào các trang HTML.
- Là ngôn ngữ thông dịch (có nghĩa là thực hiện mà không cần biên dịch).
- Có thể được dùng để cài đặt những tương tác tại Client hoặc Web Server:
 - Client-side application: chay trên trinh duyệt (browser).
 - Server-side application: chay trên web server.



Vị trí – (1) Chèn JavaScript vào HTML

- Sử dụng thẻ **<script>** để chèn JavaScript vào trang HTML.
- JavaScript có thể được chèn trong phần khai báo thẻ <head> hoặc phần nội dung trong thẻ <body> của trang HTML.
- · Cú pháp:

```
<script type="text/javascript">
    Mã lệnh JavaScript;
</script>
```



Vị trí – (2) Liên kết đến tập tin JavaScript

• JavaScript được viết trong một tập tin bên ngoài có kiểu .js



• Demo "JS Where to" minh họa về vị trí



In - Out

```
<script language="javascript">
   var x = "John";
    alert("Hello World!. Dùng alert" + "ededec" + x);
   //Xuất hộp thoại thông báo. Trong đó nút OK
</script>
<script language="javascript">
    confirm("Do you like ...?. Dùng confirm");
   //Hộp thoại thông báo. Trong đó nút OK, Cancel
</script>
<script language="javascript">
   var t = prompt("Nhập tên của bạn", ''); //Hộp thoại nhập thông tin.
    alert("Chào bạn " + t);
</script>
```



In - Out

```
<script language="javascript">
    var website = 'sonpt.name.vn';
    document.write(website, "Viết bằng write <br> Hihi <br)"); //Viết ra html
    document.write('Hân hành chào các em<br>');
</script>
<script language="javascript">
    console.log('Giá trị: ' + 5) //Dùng để debug
</script>
Xem thêm demo Output
```



Chèn JavaScript vào HTML

Các sự kiện thường dùng:

STT	Tên sự kiện	Mô tả
1	onclick	Xảy ra khi click vào thẻ HTML
2	ondbclick	Xảy ra khi double click vào thẻ HTML
3	IODCDADOO	Xảy ra khi giá trị (value) của thẻ HTML đổi. Thường dùng trong các đối thẻ form input
4	onmouseover	Xảy ra khi con trỏ chuột bắt đầu đi vào thẻ HTML
5	onmouseout	Xảy ra khi con trỏ chuột bắt đầu rời khỏi thẻ HTML
6	onmouseenter	Tương tự như onmouseover
7	onmouseleave	Tương tự như onmouseout



Chèn JavaScript vào HTML

Các sự kiện thường dùng:

STT	Tên sự kiện	Mô tả
8	onmousemove	Xảy ra khi con chuột di chuyển bên trong thẻ HTML
9	onkeydown	Xảy ra khi gõ một phím bất kì vào ô input
10		Sảy ra khi thẻ HTML <mark>bắt đầu chạy</mark> , nó giống như hàm khởi tạo trong lập trình hướng đối tượng vậy đó.
11		Xảy ra khi bạn gõ phím nhưng lúc bạn nhã phím ra sẽ được kích hoạt



Chèn JavaScript vào HTML

Các sự kiện thường dùng:

STT	Tên sự kiện	Mô tả
12	onkeypress	Xảy ra khi bạn nhấn một phím vào ô input
14	onblur	Xảy ra khi con trỏ chuột rời khỏi ô input
15	oncopy	Xảy ra khi bạn copy nội dung của thẻ
16	oncut	Xảy ra khi bạn cắt nội dung của thẻ
17	onpaste	Xảy ra khi bạn dán nội dung vào thẻ



Chèn JavaScript vào HTML

Viết lệnh javascript để bắt sự kiện chuột:

```
<html>
<head>
    <title>Demo sự kiện</title>
</head>
<body>
    <img src="images/black.png" width="500px" height="500px"</pre>
        onMouseOver="this.src='images/black.png'"
        onMouseOut="this.src='images/triangle.png'"/>
</body>
</html>
```



Chèn JavaScript vào HTML

Viết lệnh javascript để bắt sự kiện chuột:



Chèn JavaScript vào HTML

Viết lệnh Javascript để bắt sự kiện chuột:

```
<html>
    <head>
    </head>
    <body>
        <marquee width=50% behavior=alternate</pre>
            onMouseOver="this.stop()"
            onMouseOut="this.start()">
            Toàn diện - Sáng tạo - Phụng sự
        </marquee>
    </body>
</html>
```



Chèn JavaScript vào HTML



Liên kết đến tập tin JavaScript

• JavaScript được viết trong một tập tin bên ngoài có kiểu .js



Xuất nội dung lên trang web (Write)



Sự kiện (Event)

```
<html>
<script language='javascript'> function
    show() {
        window.status = " X=" + window.event.clientX +
            " ; Y= " + window.event.clientY;
</script>
<body onmousemove="show()">
    <script language='javascript'>
        document.write("Screen resolution: " +
            window.screen.width + " x " + window.screen.height);
    </script>
</body>
</html>
```



Xuất thông báo (Window Alert)

```
<html>
<body>
    <script language='javascript'>
        var name = window.prompt("What is your name?");
        var x = window.confirm("Your name is " + name + "?");
        if (x)
            window.alert("You have clicked the OK button!");
        else
            window.alert("You have clicked the CANCEL button!");
    </script>
</body>
</html>
```



Mở cửa số (Open Window)

```
<html>
<head>
    <title>JavaScript</title>
    <script language='javascript'>
        function closeWindow() {
            newwin = window.open(location.href,'_parent','');
            newwin.close();
    </script>
</head>
<body>
</body>
</html>
```



Mở cửa số (Open Window)

```
<html>
<body bgcolor="#FFFFFF" text="#000000">
    <FORM>
        <INPUT type="button" value="New Window!"</pre>
            onClick="mywindow = window.open('00-window-threeframes.html',
             'mywindow', 'width=400, height=200')">
        <INPUT type="button" value="Close Window!"</pre>
            onClick="mywindow.close()">
        <INPUT type="button" value="Close This Window!"</pre>
            onClick="self.close()">
    </FORM>
</body>
</html>
```



Xác định đường dẫn (Location)

```
function change Location(){
                                                               window.location="page.html"
<html>
<head>
    <script type="text/javascript" src="js/scripts.js"></script>
</head>
<body>
    <form>
        <input type="button" value="Show current URL"</pre>
            onclick="curr_Location()">
        <input type="button" value="Change URL"</pre>
            onclick="change Location()">
    </form>
</body>
</html>
```

Demo5.12

function curr Location(){

alert(location.href)



Điều hướng liên kết (Navigation)



Thay đổi màu nền (Change background color)



Thay đổi thuộc tính (Change Style)

```
function changeStyle() {
    var node = document.getElementById("para");
    node.style.color = "green";
    node.style.fontSize = "14";
    node.style.backgroundColor = "yellow";
}
```



Thay đổi CSS (Change Class)

```
<html>
<head>
   <link rel="stylesheet" href="css/styles.css">
   <script language="javascript"</pre>
      src="js/scripts.js"></script>
</head>
<body>
   onmouseover="change('look2')"
       onmouseout="change('look1')">
       This is my text
   </body>
</html>
```

```
function change(look) {
   var pNode = document.getElementById("p1");
   pNode.className = look;
}
```

```
.look1 {
    color: black;
    background-color: yellow;
    font-style: normal;
}
.look2 {
    background-color: orange;
    font-style: italic;
}
```



Kiểm tra nhập liệu (Validate Form)

```
function validateControl(ctrl, msg) {
   if ((ctrl.value == "") || (ctrl.value == null)) {
      alert(msg);
      ctrl.focus();
      return false;
   }
   return true;
}
```



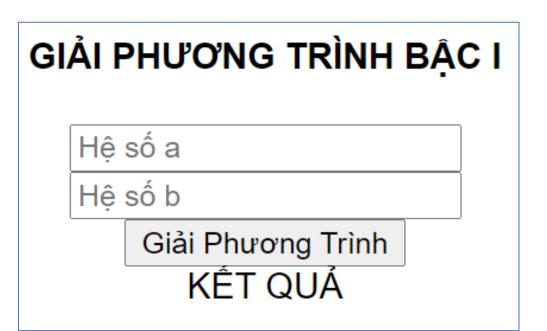
Kiểm tra nhập liệu (Validate Form)

```
function validateForm() {
   var formObj = document.sample;
   var bCheck = validateControl(formObj.yourname, "You have not filled in the name field.");
   if (bCheck == true) {
      bCheck = validateControl(formObj.yourage, "You have not filled in the age field.");
   }
   if (bCheck == true) {
      bCheck = validateControl(formObj.yourdob, "You have not filled in your date of birth.");
   }
   return bCheck;
}
```



Kiểm tra nhập liệu (Validate Form)

Bài tập









Thảo luận

